

Số: 07/VBHN-BGDĐT

Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY ĐỊNH CHUYỂN TRƯỜNG VÀ TIẾP NHẬN HỌC SINH HỌC TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Quyết định số [51/2002/QĐ-BGDĐT](#) ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông, có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2003, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số [50/2021/TT-BGDĐT](#) ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2022.

Căn cứ Nghị định số [86/2002/NĐ-CP](#) ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Điều lệ trường trung học ban hành kèm theo Quyết định số [23/2000/QĐ-BGDĐT](#) ngày 11 tháng 7 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Trung học phổ thông,***[1]**

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông".

Điều 2.**[2]** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này bị bãi bỏ.

Điều 3. Các Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Trung học phổ thông, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Hữu Độ

QUY ĐỊNH
CHUYỂN TRƯỜNG VÀ TIẾP NHẬN HỌC SINH HỌC TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG
HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
(Ban hành kèm theo Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học
sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

1. Quy định này quy định việc chuyển trường, xin học lại của học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông; tiếp nhận học sinh Việt Nam học tại các trường trung học ở nước ngoài có nguyện vọng vào học các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông ở Việt Nam; tiếp nhận học sinh người nước ngoài có nguyện vọng vào học các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông ở Việt Nam.
2. Việc tiếp nhận học sinh người nước ngoài ở các trường quốc tế tại Việt Nam không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này.

Điều 2. Chuyển trường.

1. Trừ các quy định tại khoản 2 và 3 Điều này, học sinh được xét và giải quyết chuyển trường nếu đảm bảo đủ các điều kiện về đối tượng và hồ sơ thủ tục tại các Điều 4 và 5 của Quy định này.
2. Việc chuyển trường từ trường trung học bình thường sang trường trung học chuyên biệt (phổ thông dân tộc nội trú, trường chuyên, trường năng khiếu) thực hiện theo quy chế riêng của trường chuyên biệt đó.
3. Việc chuyển trường từ trường trung học phổ thông tư thục[3] sang trường trung học phổ thông công lập chỉ được xem xét, giải quyết trong hai trường hợp sau:
 - a) Trường hợp học sinh đang học tại trường trung học phổ thông tư thục[4] phải chuyển nơi cư trú theo cha mẹ hoặc người giám hộ đến vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn mà ở đó không có trường trung học phổ thông tư thục[5] thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo nơi đến xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể đối với việc chuyển vào học trường trung học phổ thông công lập.
 - b) Trường hợp học sinh đang học tại trường trung học phổ thông tư thục[6] thuộc loại trường có thi tuyển đầu vào phải chuyển nơi cư trú theo cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ, mà ở đó không có trường trung học phổ thông tư thục[7] có chất lượng tương đương thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo nơi đến xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể đối với việc chuyển vào học trường trung học phổ thông công lập.

Điều 3. Tiếp nhận học sinh Việt Nam đang học ở nước ngoài, học sinh người nước ngoài học tại Việt Nam.

Học sinh Việt Nam đang học ở nước ngoài, học sinh người nước ngoài học tại Việt Nam được tạo điều kiện thuận lợi để tiếp tục học tập tại các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông của Việt Nam trên cơ sở đảm bảo đủ các điều kiện về đối tượng và hồ sơ thủ tục quy định tại Chương III và Chương IV của Quy định này.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, THỦ TỤC CHUYỂN TRƯỜNG VÀ XIN HỌC LẠI

Điều 4. Đối tượng chuyển trường và xin học lại.

1. Chuyển trường:
 - a) Học sinh chuyển nơi cư trú theo cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ.

b) Học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về gia đình hoặc có lý do thực sự chính đáng để phải chuyển trường.

2. Xin học lại:

Học sinh xin học lại sau thời gian nghỉ nhưng còn trong độ tuổi quy định của từng cấp học.

Điều 5. Hồ sơ, thủ tục chuyển trường.

1. Hồ sơ chuyển trường gồm:

a) Đơn xin chuyển trường do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ký.

b) Học bạ (bản chính).

c) [8] (*được bãi bỏ*)

d) [9] (*được bãi bỏ*)

đ) Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp đầu cấp trung học phổ thông quy định cụ thể loại hình trường được tuyển (công lập hoặc tư thục [10]).

e) Giấy giới thiệu chuyển trường do Hiệu trưởng nhà trường nơi đi cấp.

f) Giấy giới thiệu chuyển trường do Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với cấp trung học cơ sở); Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với cấp trung học phổ thông) nơi đi cấp (trường hợp xin chuyển đến từ tỉnh, thành phố khác).

g) [11] (*được bãi bỏ*)

h) [12] (*được bãi bỏ*)

i) [13] (*được bãi bỏ*)

2. Thủ tục chuyển trường:

a) Đối với học sinh trung học cơ sở:

- Chuyển trường trong cùng tỉnh, thành phố: Hiệu trưởng nhà trường nơi đến tiếp nhận hồ sơ và xem xét, giải quyết theo quy định của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Chuyển trường đến từ tỉnh, thành phố khác: Phòng Giáo dục và Đào tạo nơi đến tiếp nhận và giới thiệu về trường theo nơi cư trú, kèm theo hồ sơ đã được kiểm tra.

b) Đối với học sinh trung học phổ thông:

- Chuyển trường trong cùng tỉnh, thành phố: Hiệu trưởng nhà trường nơi đến tiếp nhận hồ sơ và xem xét, giải quyết theo quy định của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Chuyển trường đến từ tỉnh, thành phố khác: Sở Giáo dục và Đào tạo nơi đến tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và giới thiệu về trường.

3. Việc chuyển trường được thực hiện khi kết thúc học kỳ I của năm học hoặc trong thời gian hè trước khi khai giảng năm học mới. Trường hợp ngoại lệ về thời gian do Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với cấp trung học cơ sở), Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với cấp trung học phổ thông) nơi đến xem xét, quyết định.

Điều 6. Hồ sơ, thủ tục xin học lại.

1. Hồ sơ xin học lại.

a) Đơn xin học lại do học sinh ký.

b) Học bạ của lớp hoặc cấp học đã học (bản chính).

c) Bằng tốt nghiệp của cấp học dưới (bản công chứng).

d) Giấy xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú về việc chấp hành chính sách và pháp luật của Nhà nước.

2. Thủ tục xin học lại.

a) Trường hợp xin học lại tại trường cũ:

Hiệu trưởng nhà trường cho phép nhập học sau khi đã kiểm tra hồ sơ.

b) Trường hợp xin học lại tại trường khác:

Hồ sơ bổ sung và thủ tục thực hiện như đối với học sinh chuyển trường.

c) Trường hợp xin học lại vào lớp đầu cấp trung học phổ thông:

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định trên cơ sở kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển của học sinh trước khi nghỉ học.

3. Việc xin học lại được thực hiện trong thời gian hè trước khi khai giảng năm học mới.